

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-ST

Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Toàn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Hải Yến.
- Ông Nguyễn Tiến Sang.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thiên Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Tô Minh C, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1987 tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh T; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Tô Văn Đ và bà: Hoàng Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 51/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2017 về tội “Trộm cắp tài sản; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

- **Bị hại:** Các thành viên dòng họ Trần Q; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T. *Có mặt*

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị B, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T.

2. Anh Trần Quang H, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T.

3. Chị Trần Thị Hải Y, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện H, thành phố H.

4. Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

(Bà B có mặt. Anh H, chị Y, anh D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Tô Minh C sử dụng mạng Facebook thấy Facebook của anh Trần Quang H có đăng nhà thờ họ Trần Q ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T mới sửa xong rất đẹp, anh H có đính kèm vào bài viết Facebook “Đồ thờ Trường Y” để cảm ơn vì đã hoàn thiện nên có ý định đến tham quan nhà thờ họ Trần Q. Khoảng 09 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2023, C mang theo một túi nilon màu đỏ đựng 02 hộp bánh và 01 túi nilon màu đen đựng vàng mã với mục đích đến nhà thờ họ Trần Q để thắp hương. C điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 17B8-012.79 từ nhà đến cửa hàng bán hoa quả ở thị trấn T, huyện T, tỉnh T gửi xe. Sau đó, C bắt xe bus đến bến xe thành phố T, tỉnh T rồi tiếp tục thuê xe taxi hãng “Phiệt H”, biển kiểm soát 17A-150.38 do anh Nguyễn Bá D điều khiển chở đến nhà thờ họ Trần Q. Do không biết địa chỉ, C vào Facebook “Đồ thờ Trường Y” của chị Trần Thị Hải Y là người trước đó đến tu sửa nhà thờ, lấy số điện thoại của chị Y. Do điện thoại của C hết pin nên C mượn điện thoại của anh D gọi cho chị Y hỏi địa chỉ nhà thờ Trần Q. Sau khi được chị Y cung cấp địa chỉ, C bảo anh D chở đến nhà thờ Trần Q. Đến nơi, C bảo anh D đợi ở ngoài rồi đi bộ vào bên trong nhà thờ, gặp ông Trần Bắc K là trưởng dòng họ, nhờ ông K dâng lễ giúp. Do ông K đang làm lễ cho bà B nên C đi xung quanh quan sát. Thấy trên ban thờ có 02 bình sứ giống nhau, vẽ hoa văn màu xanh, đặc điểm tương tự nhau, chiều cao 55cm, chi vi vòng vành rộng nhất 90cm nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi ông K làm lễ cho bà B xong, C đi ra xe taxi lấy túi đựng bánh, vàng mã mang vào nhờ ông K làm lễ. Lợi dụng lúc ông K đang làm lễ, C lấy 02 bình sứ trên bả vào túi trước đó dùng để đựng bánh, vàng mã, đi ra xe taxi về thành phố T rồi bắt xe bus, lấy

xe máy đi về nhà. Sau khi phát hiện bị mất 02 bình sứ, ông K đã thông báo với dòng họ và đến Công an xã T, huyện V, tỉnh T trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện V, tỉnh T kết luận: 02 (hai) bình chất liệu sứ, vẽ hoa văn màu xanh, đã qua sử dụng, đặc điểm tương tự nhau, chu vi vòng vành rộng nhất 90cm, giá trị 01 (một) bình là 4.500.000 đồng, giá trị của 02 (hai) bình là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSVT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V tỉnh T truy tố bị cáo Tô Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28 tháng 11 năm 2023). Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh T giám sát trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Ông Trần Quang T - là đại diện theo ủy quyền của các thành viên dòng họ Trần Q có ý kiến: Dòng họ đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Sau sự việc, bị cáo đã xin lỗi các thành viên dòng họ, ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của ông Trần Bắc K; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ vụ việc; biên bản quản lý niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; công văn số 17/BTTB-NVDT ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Bảo tàng tỉnh T; kết luận định giá tài sản; biên bản ghi lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại nhà thờ họ Trần Q, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T, Tô Minh C đã có hành vi trộm cắp 02 bình chất liệu sứ, vẽ hoa văn màu xanh, đặc điểm tương tự nhau, chiều cao 55cm, chu vi vòng vành rộng nhất 90cm là cổ vật của nhà thờ họ Trần Q, tổng trị giá 02 bình là 9.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Tô Minh C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Tô Minh C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của các thành viên dòng họ được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản của dòng họ, vào nhà thờ của dòng họ để chiếm đoạt 02 bình chất liệu sứ là cổ vật của nhà thờ Trần Q.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2017.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, đại diện của các thành viên dòng họ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong hoạt động văn hóa nghệ thuật, cụ thể: ngày 18 tháng 5 năm 2020 được Đài truyền hình kỹ thuật số VTC tặng Bằng khen cuộc thi sáng tác “Tác phẩm âm nhạc dân gian tuyên truyền, phòng chống dịch Covia-19”; ngày 10 tháng 9 năm 2022 được Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam tặng bằng khen vì đã có đóng góp vào thành công lễ kỷ niệm 65 năm ngày thành lập hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam; ngày 01 tháng 7 năm 2023 được trưởng ban tổ chức chương trình diễn xướng nghi lễ châu văn đồng bằng Bắc bộ lần thứ IX tặng giấy khen vì đã có nhiều thành tích bảo tồn và phát huy nghệ thuật diễn xướng nghi lễ châu văn đồng bằng Bắc Bộ lần thứ IX; ngày 25 tháng 8 năm 2023 được Ban tổ chức lễ hội đền Bảo Hà chứng nhận đã có nhiều đóng góp trong chương trình diễn xướng thực hành tín ngưỡng thờ mẫu tại đền Bảo Hà, xã Bảy Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai năm 2023 nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Căn cứ Nghị quyết số 02/VBHN- TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Đại diện dòng họ Trần Q đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo Tô Minh C phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Hai bình chất liệu sứ, vẽ hoa văn màu xanh, đặc điểm tương tự nhau, chiều cao 55cm, chu vi vòng vành rộng nhất 90cm, đã qua sử dụng, là cổ vật của nhà thờ họ Trần Q thôn T, xã T, huyện V, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho ông Trần Bắc K là đại diện theo ủy quyền của dòng họ Trần Q trong quá trình điều tra. Việc trả lại tài sản trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 11 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh T giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 11 năm 2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện V;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T;
- Tòa án nhân dân tỉnh T;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T (gửi qua Công an huyện V);
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu HCTP./.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Toàn Thắng